TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 5 - HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **205**/2025/QĐST-HNGĐ	*Hà Nội, ngày 16 tháng 09 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 58/2025/TLST- HNGĐ ngày 29/07/2025 về việc "Tranh chấp ly hôn" giữa:

- **Nguyên đơn**: **Ông Nguyễn C** , sinh năm: 1987

CCCD số: 024087000532, cấp ngày 25/04/2021 tại Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội.

HKTT và chỗ ở: số F ngõ F phố T, phường L, thành phố Hà Nội.

- **Bị đơn: Bà Trần Thị Hiền L**, sinh năm: 1991

CCCD số: 001191033581, cấp ngày 25/04/2021 tại Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội.

HKTT và chỗ ở: Tổ A phường L, thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 144, 147, 212 và 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 08 tháng 09 năm 2025 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 58/2025/TLST- HNGĐ ngày 29 tháng 7 năm 2025.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly

hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Nguyễn C và bà Trần Thị Hiền L.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Xác định ông Nguyễn C và bà Trần Thị Hiền L có 03 con chung là cháu Nguyễn Thùy C1 - sinh ngày 25/8/2012; Nguyễn Thùy L1– sinh ngày 23/12/2016 và Nguyễn Thùy D – sinh ngày 29/6/2018. Sau khi ly hôn, giao cả 03 con chung là Nguyễn Thùy C1, Nguyễn Thùy L1 và Nguyễn Thùy D cho ông C trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Tạm hoãn việc cấp dưỡng phí tổn nuôi con chung đối với bà Trần Thị Hiền L cho đến khi con chung trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác theo quy định pháp luật.

Bà Trần Thị Hiền L có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

2.2.Về tài sản chung và công nợ chung: Ông bà không yêu cầu Toà án giải quyết.

2.3.Về án phí: Ông Nguyễn C và bà Trần Thị Hiền L mỗi người phải nộp 75.000 đồng *(Bảy mươi lăm nghìn đồng)* án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Ghi nhận sự tự nguyện của ông C chịu cả án phí. Ông Nguyễn C phải nộp 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* án phí được trừ vào số tiền 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* tạm ứng án phí ông C đã nộp tại Phòng Thi hành án dân sự khu vực 5 - Hà Nội theo biên lai số: 0002243 ngày 28/7/2025.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 5 – Hà Nội;
- UBND phường Long Biên, quận Long Biên, TP. Hà Nội (nay là UBND phường Long Biên, TP. Hà Nội) (GCNKH số 125/2011, ngày 16/11/2011);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Phương Huyền